

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NINH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số **34/2019/HS-ST**
Ngày **01/8/2019**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Khánh Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Lương**

Ông **Nguyễn Lớn**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Hà Tuyên** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên tòa:

Bà **Phan Minh Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 01/8/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2019/HSST ngày 08/5/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐXXST-HS ngày 05/7/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh P (Quấn)**, sinh ngày 25/7/2001 tại N, Khánh Hòa. Nơi cư trú: Tổ dân phố 12, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ và bà Nguyễn Thị Mỹ P – sinh năm 1983; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/5/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 06 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Thanh P phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 06 năm 09 tháng tù theo bản án số 17/2019/HSST. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 10/01/2019, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông **Lê Khánh D** – sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 15, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Lê Văn H** – sinh năm 1968

Nơi cư trú: Tổ dân phố 15, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông **Nguyễn Gia L** – sinh năm 1997

Nơi cư trú: Tổ dân phố 11, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

2. Ông **Lê Thanh P** – sinh năm 1997

Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

3. Ông **Huỳnh Đ** – sinh năm 1997

Nơi cư trú: Tổ dân phố 13, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

4. Ông **Huỳnh T** – sinh năm 1999

Nơi cư trú: Tổ dân phố 13, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

5. Bà **Huỳnh Thị Kim A** – sinh năm 1964

Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/8/2017, Nguyễn Thanh P đang ngồi chơi điện tử tại quán internet Tân Nova ở Tổ dân phố 12, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa thì Lê Khánh D và Nguyễn Gia L đến chọc phá, gây sự đòi đánh nhau với P thì được bạn là Huỳnh Đ và Huỳnh T can ngăn, đồng thời đẩy D, L ra khỏi quán nhưng hai bên vẫn tiếp tục cự cãi. P chạy ra bên cạnh quán thấy có một cây rựa dài khoảng 60cm có cán bằng gỗ, lưỡi bằng sắt dài khoảng 30cm thì lấy đuôi đánh D, L nhưng không được nên quay lại trước quán. D quay lại đứng nói chuyện với Đ nhưng P nghĩ rằng D định đánh mình nên cầm rựa chạy đến chém một cái từ trên xuống vào tay trái của D làm đứt lìa bàn tay. Ngay sau đó, D được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa, còn P ném rựa xuống sông Dinh rồi đi về nhà.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 245/TgT ngày 08/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa thì Lê Khánh D có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 35%.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKS-HS ngày 30/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 (viện dẫn điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 (viện dẫn điểm a khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 98, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điều 55, Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015: Tổng hợp hình phạt của bản án số 17/2019/HSST ngày 09/5/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xử phạt bị cáo P 06 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu nên không xem xét.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐXXST-HS ngày 05/7/2019 thì bị cáo Nguyễn Thanh P có người giám hộ, người bào chữa. Tuy nhiên, tại thời điểm xét xử bị cáo đã đủ 18 tuổi và không yêu cầu người bào chữa. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án mà không có người giám hộ và người bào chữa cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ và việc họ vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo, do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị cáo thực hiện đúng với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Do bức tức vì bị Lê Khánh D chọc phá, gây sự khi đang chơi điện tử tại quán internet Tân Nova ở Tổ dân phố 12, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Bị cáo đã dùng một cây rựa dài khoảng 60cm có cán bằng gỗ, lưỡi bằng sắt dài khoảng 30cm đuổi đánh và chém đứt lìa bàn tay trái của Lê Khánh D, gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 35%.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy:

Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo sử dụng cây rựa là hung khí nguy hiểm (theo quy định tại tiểu mục 5.3 Mục 5 phần I Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XIV “Các tội xâm phạm sở hữu” của Bộ luật hình sự năm 1999), gây thương tích cho bị hại Lê Khánh Duy với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 35%. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 (viện dẫn điểm a khoản 1) Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 thì khung hình phạt từ 05 năm đến 15 năm tù. Theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm b khoản 1 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 (viện dẫn điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng quy định của pháp luật.

Do đó, Bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 07/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 (viện dẫn điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã dùng rựa là hung khí nguy hiểm xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây thương tích cho anh Lê Khánh D với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 35%, gây mất trật tự trị an địa phương. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá và xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị hại cũng có một phần lỗi là trêu chọc, gây gổ, đòi đánh nhau với bị cáo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo. Khi phạm tội, bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, do đó, cần áp dụng khoản 4 Điều 98, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

Bị cáo có nhân thân xấu, trong khi đang bị điều tra về hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội khác. Ngày 09/5/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 06 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị hại cũng có một phần lỗi, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khi phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 4 Điều 98, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Ninh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 3 (viện dẫn điểm a khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 56, khoản 4 Điều 98, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 136, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh P 04 (bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 17/2019/HSST ngày 09/5/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xử phạt bị cáo 6 (sáu) năm 09 (chín) tháng tù. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 (mười) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 10/01/2019.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu nên không xem xét.

- **Về án phí:** Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Ninh Hòa;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: Ấn văn, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đỗ Khánh Hà

